

## DAY HỌC DỰ ÁN – TỪ LÝ LUẬN ĐẾN THỰC TIỄN

TRỊNH VĂN BIỀU\*, PHAN ĐỒNG CHÂU THỦY\*\*, TRỊNH LÊ HỒNG PHƯƠNG\*\*\*

### TÓM TẮT

*Day học dự án là một hình thức dạy học vừa có tính hợp tác, vừa có tính thực tiễn cao. Tuy nhiên, việc đưa dạy học dự án vào dạy học ở bậc đại học cũng như ở phổ thông còn gặp không ít khó khăn. Bài viết này trình bày một cách hệ thống những vấn đề cơ bản nhất về Day học dự án: khái niệm, phân loại, cấu trúc, đặc điểm, tác dụng, ưu nhược điểm, cách tiến hành, đánh giá và những bài học kinh nghiệm để thành công.*

### ABSTRACT

#### *Project-based learning – from theory to practice*

*Project-based learning – a form of teaching with highly both collaborative and practical characteristics. However, the introduction of project-based learning to teaching at universities as well as at high schools is facing many difficulties. This article presents the most basic issues of project-based learning in a systematic way: concept, classification, structure, characteristics, effect, advantages, disadvantages, ways to conduct, evaluation, and experiences to be successful.*

### 1. Khái niệm

Thuật ngữ dự án, tiếng Anh là “Project”, được hiểu theo nghĩa phổ thông là một đề án, một dự thảo hay một kế hoạch, cần được thực hiện nhằm đạt mục đích đề ra. Khái niệm dự án được sử dụng phổ biến trong hầu hết các lĩnh vực kinh tế - xã hội và trong nghiên cứu khoa học. Sau đó, khái niệm dự án đã đi từ lĩnh vực kinh tế, xã hội vào lĩnh vực giáo dục, đào tạo không chỉ với ý nghĩa là các dự án phát triển giáo dục mà còn được sử dụng như một hình thức hay phương pháp dạy học.

Đầu thế kỷ XX, các nhà sư phạm Mỹ đã xây dựng cơ sở lý luận cho phương pháp dự án (The Project Method)

và coi đó là một phương pháp dạy học quan trọng để thực hiện quan điểm dạy học lấy học sinh làm trung tâm, nhằm khắc phục nhược điểm của dạy học truyền thống coi thầy giáo là trung tâm. Ban đầu, phương pháp dự án được sử dụng trong dạy thực hành các môn kỹ thuật, về sau được dùng trong hầu hết các môn học khác.

Có nhiều quan niệm và định nghĩa khác nhau về dạy học dự án. Nhiều tác giả coi dạy học dự án là một tư tưởng hay một quan điểm dạy học. Cũng có người coi là một hình thức dạy học vì khi thực hiện một dự án, có nhiều phương pháp dạy học (PPDH) cụ thể được sử dụng. Tuy nhiên, cũng có thể coi dạy học dự án là một PPDH phức hợp.

*Day học dự án là một hình thức dạy học hay PPDH phức hợp, trong đó dưới sự hướng dẫn của giáo viên, người học tiếp thu kiến thức và hình thành kỹ năng thông qua việc giải quyết một bài tập tình*

\* PGS TS, Khoa Hóa học

Trường Đại học Sư phạm TP HCM

\*\* ThS, Khoa Hóa học

Trường Đại học Sư phạm TP HCM

\*\*\* CN, Khoa Hóa học

Trường Đại học Sư phạm TP HCM

*huống (dự án) có thật trong đời sống, theo sát chương trình học, có sự kết hợp giữa lý thuyết với thực hành và tạo ra các sản phẩm cụ thể.*

## **2. Các hình thức dạy học dự án**

*Dạy học dự án có thể được phân loại dựa theo nhiều cơ sở khác nhau. Sau đây là một số cách phân loại chính:*

### **2.1. Phân loại theo lĩnh vực hoạt động của dự án**

- Dự án về giáo dục;
- Dự án về môi trường;
- Dự án về văn hóa;
- Dự án về kinh tế ...

### **2.2. Phân loại theo nội dung chuyên môn**

- Dự án trong một môn học;
- Dự án liên môn (nội dung bao gồm nhiều môn học khác nhau);
- Dự án ngoài chương trình (dự án không liên quan trực tiếp đến nội dung các môn học trong chương trình học tập của người học).

### **2.3. Phân loại theo quy mô**

Người ta phân ra các dự án: nhỏ, vừa, lớn dựa vào:

- Thời gian, chi phí;
- Số người tham gia: nhóm, tổ, lớp, trường, liên trường...
- Phạm vi tác động (ảnh hưởng) của dự án: trong trường, ngoài trường, khu vực...

K.Frey (2005) đề nghị cách phân chia như sau:

- Dự án nhỏ: thực hiện trong một số giờ học, có thể từ 2-6 giờ học;
- Dự án trung bình: thực hiện trong một ngày đến một tuần hoặc 40 giờ học;

- Dự án lớn: thực hiện với quỹ thời gian lớn, trên một tuần và có thể kéo dài nhiều tháng.

### **2.4. Phân loại theo tính chất công việc**

- Dự án **“tham quan và tìm hiểu”**;

*Ví dụ:* Dự án tham quan và tìm hiểu một quy trình sản xuất, dịch vụ (rượu bia, xi măng, đồ gốm...); Dự án tham quan và tìm hiểu việc sử dụng khí oxi ở bệnh viện ...

- Dự án **“thiết lập một cơ sở sản xuất, kinh doanh”**;

*Ví dụ:* Dự án xây dựng một cơ sở xử lí hạt giống (lúa, bắp ...); Dự án mở một cửa hàng bán thực phẩm chế biến ...

- Dự án **“nghiên cứu, học tập”**;

*Ví dụ:* Dự án xác định độ pH của đất trồng; Dự án khảo sát môi trường chăn nuôi, trồng trọt ...

- Dự án **“tuyên truyền giáo dục, quảng cáo, tiếp thị sản phẩm”**;

*Ví dụ:* Dự án tuyên truyền giáo dục ý thức bảo vệ môi trường; Dự án giới thiệu cho nông dân cách nuôi trồng thủy sản, sử dụng phân bón hóa học, thuốc phòng trừ sâu bệnh... Dự án tiếp thị sản phẩm cho các cơ sở sản xuất (oxi sạch, thuốc trừ sâu, phân bón ...).

- Dự án **“tổ chức thực hiện các hoạt động xã hội”**.

*Ví dụ:* Dự án trồng và chăm sóc cây xanh; Dự án xây dựng trường học “xanh, sạch, đẹp”...

## **3. Cấu trúc của dạy học dự án**

Trong dạy học dự án có nhiều thành tố liên quan với nhau rất mật thiết: người học, giáo viên, nội dung, phương tiện dạy học, môi trường và thời gian thực hiện dự án ...

### **3.1. Người học**

- Người học là trung tâm của dạy học dự án, người học không hoạt động độc lập mà làm việc theo nhóm, đóng vai là những người thuộc các lĩnh vực khác nhau, có nhiệm vụ hoàn thành vai trò của mình theo mục tiêu đã đề ra.

- Khi thực hiện nhiệm vụ được giao, người học tự quyết định cách tiếp cận vấn đề và các hoạt động cần phải tiến hành để giải quyết vấn đề.

- Trong dạy học dự án người học cần hoàn thành dự án với những sản phẩm cụ thể có ý nghĩa và giá trị nhất định đối với bản thân và xã hội.

### **3.2. Giáo viên**

- Trong suốt quá trình dạy học, vai trò của giáo viên là định hướng, tổ chức, tư vấn, giám sát, giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi cho người học thực hiện dự án và thông qua đó phát triển các năng lực của bản thân.

- Giáo viên tạo điều kiện cho người học lựa chọn và thể hiện vai trò phù hợp với nội dung chủ đề học; hỗ trợ người học hoàn thành vai trò đó.

- Tạo môi trường học tập, chỉ dẫn, gợi lên những nghi vấn và thúc đẩy sự hiểu biết sâu hơn của người học.

- Hướng dẫn người học tập trung vào tìm hiểu, giải quyết vấn đề và thực hiện những nhiệm vụ cụ thể của dự án.

- Cho phép và khuyến khích người học tự kiến tạo nên kiến thức của họ.

### **3.3. Nội dung dạy học**

Nội dung dạy học được người học tiếp thu trong quá trình thực hiện dự án. Nội dung dạy học cần theo sát chương trình học và có phạm vi kiến thức liên

môn. Khi thiết kế dự án, cần phải chọn những nội dung dạy học có mối liên hệ với cuộc sống ở môi trường ngoài lớp học, hướng tới những vấn đề của thế giới thật.

### **3.4. Phương pháp dạy học**

- Trong dạy học dự án người tổ chức có thể phối hợp nhiều PPDH khác nhau: thuyết trình, đàm thoại, nghiên cứu, nêu vấn đề, làm việc theo nhóm ...

- Học tập trong dự án là học tập trong hành động. Vì vậy, người học không tiếp thu thông tin một cách bị động mà là người tích cực giành lấy kiến thức. Như vậy, mỗi bài học đều thật sự hấp dẫn đối với người học vì đó là những vấn đề có thật trong đời sống.

### **3.5. Phương tiện dạy học**

Phương tiện dạy học trong dạy học dự án là sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, máy tính, internet, các phương tiện trình chiếu... Người học cần được tạo điều kiện sử dụng công nghệ thông tin khi sản xuất một ấn phẩm, khi trình bày vấn đề...

### **3.6. Môi trường và thời gian thực hiện dự án**

Dự án có thể chỉ giới hạn trong phạm vi lớp học và có độ dài khoảng 1-2 tiết, hoặc có thể vượt ra ngoài phạm vi lớp học và kéo dài trong suốt năm học.

## **4. Đặc điểm của dạy học dự án**

### **4.1. Người học là trung tâm của dạy học dự án**

- Dạy học dự án chú ý đến nhu cầu, *hứng thú* của người học: người học được trực tiếp tham gia chọn đề tài, nội dung học tập phù hợp với khả năng và hứng thú của cá nhân. Dạy học dự án là một

phương pháp dạy học quan trọng để thực hiện quan điểm dạy học lấy học sinh làm trung tâm.

- Người học tham gia *tích cực và tự lực* vào các giai đoạn của quá trình dạy học, từ việc xác định mục đích, lập kế hoạch đến việc thực hiện dự án, kiểm tra, điều chỉnh, đánh giá quá trình và kết quả thực hiện. Giáo viên chủ yếu đóng vai trò tư vấn, hướng dẫn, giúp đỡ, khuyến khích tính tích cực, tự lực, tính trách nhiệm, sự sáng tạo của người học.

- Người học không chỉ nghe, ghi nhớ, nhắc lại mà cần thu thập thông tin từ rất nhiều nguồn khác nhau rồi phân tích, tổng hợp, đánh giá và rút ra tri thức cho mình.

- Người học không chỉ tiếp thu kiến thức về các sự kiện mà còn áp dụng lý thuyết vào thực tế, rèn luyện kỹ năng giải quyết vấn đề.

#### **4.2. Dạy học thông qua các hoạt động thực tiễn của một dự án**

- Trong quá trình thực hiện dự án, người học tiếp thu kiến thức và hình thành kỹ năng thông qua các hoạt động thực tiễn.

- Chủ đề của dự án luôn gắn liền với những tình huống của thực tiễn xã hội, với những nghề nghiệp cụ thể, đời sống có thực...

- Người học thường đóng một vai trò gì đó khi thực hiện dự án.

- Các dự án học tập góp phần gắn liền nhà trường với thực tiễn đời sống xã hội, với địa phương, với môi trường và có thể mang lại những tác động tích cực đối với xã hội.

#### **4.3. Hoạt động học tập phong phú và đa dạng**

- Nội dung dự án có sự kết hợp tri thức của nhiều lĩnh vực hoặc môn học khác nhau nhằm giải quyết một vấn đề có thực mang tính thách thức. Dự án có tính liên môn, có nghĩa là nhiều môn học liên kết với nhau. Một dự án dù là của môn nào, cũng phải đòi hỏi kiến thức của nhiều môn học để giải quyết. Đặc điểm này giúp dự án gần với thực tế hơn vì trong cuộc sống ta cần kiến thức tổng hợp để làm việc.

- Trong quá trình thực hiện dự án có sự kết hợp giữa nghiên cứu và vận dụng lý thuyết vào trong hoạt động thực tiễn, thực hành. Thông qua đó, kiểm tra, củng cố, mở rộng hiểu biết về lý thuyết cũng như rèn luyện kỹ năng hành động, tích lũy kinh nghiệm thực tiễn.

- Trong dạy học dự án, việc kiểm tra đánh giá đa dạng hơn, kiểm tra qua hoạt động nhiều hơn, nên giảm kiểm tra kiến thức thuần túy và kiểm tra viết.

- Trong dạy học dự án, phương tiện học tập đa dạng hơn, công nghệ thông tin được tích hợp vào quá trình học tập.

#### **4.4. Kết hợp làm việc theo nhóm và làm việc cá nhân**

- Các dự án thường được thực hiện theo nhóm, trong đó có sự phân công và cộng tác làm việc giữa các thành viên.

- Làm việc theo nhóm giúp cho sản phẩm chất lượng hơn, tốn ít thời gian hơn vì nó kết hợp và phát huy được sở trường của mỗi cá nhân.

- Các dự án đòi hỏi kỹ năng cộng tác làm việc giữa các thành viên, giữa học viên và giáo viên cũng như với các lực

lượng xã hội khác cùng tham gia trong dự án. Nhờ đó, hoạt động trong dạy học dự án có tính xã hội cao.

#### **4.5. Quan tâm đến sản phẩm của hoạt động**

- Trong quá trình thực hiện dự án, người ta quan tâm nhiều đến các sản phẩm được tạo ra. Sản phẩm có thể là vật chất, hoặc phi vật chất, một bản thiết kế hoặc một kế hoạch.

- Các sản phẩm không chỉ là những thu hoạch thuần túy về lí thuyết mà trong đa số trường hợp, các dự án còn tạo ra những sản phẩm vật chất mang tính xã hội.

- Để có một sản phẩm tốt do người học tự làm, giáo viên phải khéo léo điều chỉnh dự án sao cho sản phẩm của dự án là kết quả của quá trình thực hiện một công việc thực tế chứ không chỉ là trình bày lại các thông tin thu thập được.

- Giáo viên cùng với người học đánh giá sản phẩm dựa trên tính thực tế, tính hữu ích của sản phẩm và sự kết hợp làm việc giữa các thành viên trong nhóm.

- Những sản phẩm đem lại nhiều ích lợi đối với xã hội thường được đánh giá cao. Chúng có thể được công bố, giới thiệu rộng rãi và đưa vào sử dụng trong thực tế.

### **5. Tác dụng của dạy học dự án**

#### **5.1. Dạy học dự án làm cho nội dung học tập trở nên có ý nghĩa hơn**

- Trong dạy học dự án, nội dung học tập trở nên có ý nghĩa hơn bởi vì nó được tích hợp với các vấn đề của đời sống thực, từ đó kích thích hứng thú học tập của người học.

- Dạy học dự án gắn lý thuyết với thực hành, tư duy và hành động, nhà trường và xã hội, giúp việc học tập trong nhà trường giống hơn với việc học tập trong thế giới thật.

- Người học có cơ hội thực hành và phát triển khả năng của mình để hoạt động trong một môi trường phức tạp giống như sau này họ sẽ gặp phải trong cuộc sống.

#### **5.2. Dạy học dự án góp phần đổi mới phương pháp dạy học, thay đổi phương thức đào tạo**

- Học tập dự án chuyển giảng dạy từ "giáo viên nói" thành "học viên làm". Người học trở thành người giải quyết vấn đề, ra quyết định chứ không phải là người nghe thụ động. Họ hợp tác theo nhóm, tổ chức hoạt động, tiến hành nghiên cứu, giải quyết vấn đề, tổng hợp thông tin, tổ chức thời gian và phản ánh về việc học của mình.

- Dạy học dự án tạo điều kiện cho nhiều phong cách học tập khác nhau, sử dụng thông tin của những môn học khác nhau. Nó giúp người học với cùng một nội dung nhưng có thể thực hiện theo những cách khác nhau.

- Dạy học dự án yêu cầu học viên sự tư duy tích cực để giải quyết vấn đề, kích thích động cơ, hứng thú học tập.

- Dạy học dự án khuyến khích việc sử dụng các kỹ năng tư duy bậc cao, giúp cho người học hiểu biết sâu sắc hơn nội dung học tập.

- Dạy học dự án là hình thức quan trọng để thực hiện phương thức đào tạo con người phát triển toàn diện, học đi đôi

với hành, kết hợp giữa học tập và nghiên cứu khoa học.

### **5.3. Dạy học dự án tạo ra môi trường thuận lợi cho người học rèn luyện và phát triển**

- Dạy học dự án giúp người học học được nhiều hơn vì trong hầu hết các dự án, học viên phải làm những bài tập liên quan đến nhiều lĩnh vực.

- Học viên nào cũng có cơ hội để hoạt động vì nhiệm vụ học tập đến được với tất cả mọi người. Học viên có cơ hội để thử các năng lực khác nhau của bản thân khi tham gia vào một dự án.

- Học viên được rèn khả năng tư duy, suy nghĩ sâu sắc khi gặp những vấn đề phức tạp. Học viên có điều kiện để khám phá, đánh giá, giải thích và tổng hợp thông tin.

- Học viên được rèn khả năng vận dụng những gì đã học, đặc biệt các kiến thức về khoa học, công nghệ.

- Khi lập đề cương cho dự án, người học phải tưởng tượng, phác họa những dự kiến, kế hoạch hành động, vì vậy trí tưởng tượng cùng với tính tích cực, sáng tạo của họ được rèn luyện và phát triển.

- Phát triển năng lực đánh giá. Dạy học dự án đòi hỏi nhiều dạng đánh giá khác nhau và thường xuyên, bao gồm đánh giá của giáo viên, đánh giá lẫn nhau của học viên, tự đánh giá và phản hồi.

- Học viên có cơ hội lựa chọn và kiểm soát việc học của chính mình, cũng như cơ hội cộng tác với các bạn cùng lớp làm tăng hứng thú học tập.

- Dạy học dự án giúp học viên tự tin hơn khi ra trường do họ được phát triển những kỹ năng sống cần thiết: khả năng

đưa ra những quyết định chính xác; khả năng giải quyết những vấn đề phức tạp; khả năng làm việc tốt với người khác; sự chủ động, linh hoạt và sáng tạo.

### **5.4. Dạy học dự án phát huy tính tích cực, tự lực, chủ động, sáng tạo của người học**

- Người học là trung tâm của dạy học dự án, từ vị trí thụ động chuyển sang chủ động, vì vậy dạy học dự án vừa tạo điều kiện, vừa buộc người học phải làm việc tích cực hơn.

- Dạy học dự án cho phép người học tự chủ nhiều hơn trong công việc, từ xây dựng kế hoạch đến việc thực hiện dự án, tạo ra các sản phẩm. Nhờ thế dạy học dự án phát huy tính tích cực, tự lực, tính trách nhiệm, năng lực sáng tạo, năng lực giải quyết các vấn đề của người học.

### **5.5. Dạy học dự án giúp người học phát triển khả năng giao tiếp**

- Dạy học dự án không chỉ giúp người học tiếp thu kiến thức, mà còn giúp họ nâng cao năng lực hợp tác, khả năng giao tiếp với người khác.

- Dạy học dự án thúc đẩy sự cộng tác giữa các học viên và giáo viên, giữa các học viên với nhau, nhiều khi mở rộng đến cộng đồng.

## **6. Những hạn chế và khó khăn của dạy học dự án**

### **6.1. Hạn chế**

- Dạy học dự án đòi hỏi nhiều thời gian. Đây là trở ngại lớn nhất, nếu không được bố trí thời gian hoặc giáo viên không có sự linh hoạt thì buộc những người thực hiện phải làm việc ngoài giờ. Điều này lí giải tại sao một phương pháp dạy học có nhiều ưu điểm như dạy học

dự án lại rất khó đi vào thực tiễn dạy học ở nước ta.

- Không thể áp dụng dạy học dự án tràn lan mà chỉ có thể áp dụng với những nội dung nhất định trong những điều kiện cho phép. Dạy học dự án không thể thay thế phương pháp thuyết trình trong việc truyền thụ những tri thức lý thuyết hay việc thông báo thông tin.

- Dạy học dự án đòi hỏi có sự chuẩn bị và lên kế hoạch thật chu đáo thì mới lôi cuốn được người học tham gia một cách tích cực.

- Hoạt động thực hành, thực tiễn khi thực hiện dạy học dự án đòi hỏi phương tiện vật chất và tài chính phù hợp.

- Dạy học dự án khó áp dụng ở cả bậc đại học cũng như trung học, tiểu học.

## **6.2. Những khó khăn khi dạy học dự án**

❖ **Người học thường gặp khó khăn khi:**

- Xác định một dự án, thiết kế các hoạt động và lựa chọn phương pháp thích hợp.

- Thiết lập mục tiêu rõ ràng cho các giai đoạn khác nhau của dự án.

- Tiến hành điều tra, tìm những câu hỏi để thu thập thông tin một cách khoa học.

- Quản lý thời gian, giữ đúng thời hạn cho từng công việc và khi kết thúc dự án.

- Phối hợp và hợp tác trong nhóm.

❖ **Giáo viên thường gặp khó khăn khi:**

- Muốn hiểu đúng và đầy đủ về dạy học dự án.

- Thiết kế một dự án vừa gắn với nội dung dạy học vừa gắn với thực tiễn đời sống.

- Tổ chức thực hiện, theo dõi dự án, giám sát tiến độ, quản lý lớp học.

- Đưa ra phản hồi và hỗ trợ khi cần thiết.

- Sử dụng công nghệ thông tin để hỗ trợ dự án.

- Thiết kế các tiêu chí đánh giá cho một dự án cụ thể.

## **7. Cách tiến hành**

### **7.1. Các bước trong dạy học dự án**

Đề dạy học theo dự án, cần thực hiện các bước sau đây:

#### **Bước 1: Chọn đề tài, chia nhóm**

- Tìm trong chương trình học tập các nội dung cơ bản có liên quan hoặc có thể ứng dụng vào thực tế.

- Phát hiện những gì tương ứng đã và đang xảy ra trong cuộc sống. Chú ý vào những vấn đề lớn mà xã hội và thế giới đang quan tâm.

- Giáo viên phân chia lớp học thành các nhóm, hướng dẫn người học đề xuất, xác định tên đề tài. Đó là một dự án chứa đựng một nhiệm vụ cần giải quyết, phù hợp với các em, trong đó có sự liên hệ nội dung học tập với hoàn cảnh thực tiễn đời sống xã hội. Giáo viên cũng có thể giới thiệu một số hướng đề tài để người học lựa chọn.

#### **Bước 2: Xây dựng đề cương dự án**

- Giáo viên hướng dẫn người học xác định mục đích, nhiệm vụ, cách tiến hành, kế hoạch thực hiện dự án; xác định những công việc cần làm, thời gian dự kiến, vật liệu, kinh phí...

- Xác định mục tiêu học tập cụ thể bằng cách dựa vào chuẩn kiến thức và kỹ năng của bài học/chương trình, những kỹ năng tư duy bậc cao cần đạt được.

- Việc xây dựng đề cương cho một dự án là công việc hết sức quan trọng vì nó mang tính định hướng hành động cho cả quá trình thực hiện, thu thập kết quả và đánh giá dự án.

**Bước 3: Thực hiện dự án**

- Các nhóm phân công nhiệm vụ cho mỗi thành viên.

- Các thành viên trong nhóm thực hiện kế hoạch đã đề ra. Khi thực hiện dự án, các hoạt động trí tuệ và hoạt động thực hành, thực tiễn xen kẽ và tác động qua lại với nhau; kết quả là tạo ra sản phẩm của dự án.

- Học viên thu thập dữ liệu từ nhiều nguồn khác nhau rồi tổng hợp, phân tích và tích lũy kiến thức thu được qua quá trình làm việc. Như vậy, các kiến thức mà người học tích lũy được thử nghiệm qua thực tiễn.

**Bước 4: Thu thập kết quả**

- Kết quả thực hiện dự án có thể được viết dưới dạng dạng ấn phẩm (bản tin, báo, áp phích, thu hoạch, báo cáo...) và có thể được trình bày trên Power Point, hoặc thiết kế thành trang Web...

- Tất cả học viên cần được tạo điều kiện để trình bày kết quả cùng với kiến thức mới mà họ đã tích lũy thông qua dự án (theo nhóm hoặc cá nhân).

- Sản phẩm của dự án có thể được trình bày giữa các nhóm người học, giới thiệu trước lớp, trong trường hay ngoài xã hội.

**Bước 5: Đánh giá dự án, rút kinh nghiệm**

- Giáo viên và người học đánh giá quá trình thực hiện và kết quả dự án dựa trên những sản phẩm thu được, tính khúc chiết và hợp lý trong cách thức trình bày của các em.

- Giáo viên hướng dẫn người học rút ra những kinh nghiệm cho việc thực hiện các dự án tiếp theo.

- Kết quả dự án có thể được đánh giá từ bên ngoài.

**7.2. Xây dựng đề cương cho một dự án**

Một bản dự án có các phần chính như sau:

**TÊN DỰ ÁN**

**I. Tổng quan**

- Mục tiêu của dự án
- Người thực hiện
- Các chuyên gia, cố vấn, tổ chức phối hợp thực hiện

- Phạm vi nghiên cứu dự án
- Thời gian

**II. Nội dung dự án**

**1. Lí do hình thành dự án**

**2. Nhiệm vụ của dự án**

**3. Điều kiện thực hiện dự án**

- Nguồn lực
- Các thiết bị và cơ sở vật chất
- Tài chính

**4. Tổ chức thực hiện**

- Chia nhóm
- Thực hiện các công việc được giao
- Thu thập số liệu, báo cáo kết quả
- Đánh giá sản phẩm
- Kế hoạch thực hiện theo thời gian

**5. Sản phẩm của dự án**

- Danh mục các sản phẩm dự kiến
- Tiêu chí đánh giá sản phẩm

**III. Phụ lục**

- Các tài liệu học tập và tham khảo
- Bài học liên quan đến dự án
- Câu hỏi định hướng người học khi thực hiện và rút ra những kết luận từ dự án.



**7.3. Những bài học kinh nghiệm để dạy học dự án thành công**

- Việc phân chia các bước trong dạy học dự án chỉ có tính tương đối. Trong thực tế chúng có thể xen kẽ và thâm nhập lẫn nhau.

- Giáo viên phải phác họa trước các ý tưởng cơ bản của dự án. Nếu không bám sát vào mục tiêu dạy học, mục đích của dự án sẽ mơ hồ và kết quả học tập có thể bị hiểu sai.

- Hãy để cho nội dung đào tạo định hướng việc lựa chọn và thiết kế dự án. Dựa vào mục đích, mục tiêu và chuẩn kiến thức, kỹ năng; giáo viên sẽ lựa chọn các bài học cần ưu tiên trong chương trình. Khi thiết kế dự án, phải chắc chắn rằng việc lập kế hoạch hành động sẽ giúp cho người học xác định được mục tiêu học tập dự kiến.

- Giáo viên nên luôn nhớ rằng mình là người hướng dẫn và hỗ trợ, không làm thay mà là tạo điều kiện cho học viên làm việc.

- Giáo viên cần đặt câu hỏi cho người học suy nghĩ và thử thách họ. Nên lựa chọn những câu hỏi định hướng một cách cẩn thận để người học tiếp thu được những kiến thức cần thiết trong chương trình.

- Hãy nhớ kiểm tra những kỹ năng cần thiết, kiểm tra tư duy của học viên. Việc kiểm tra và tự kiểm tra, điều chỉnh cần được thực hiện kịp thời trong tất cả giai đoạn của dự án.

- Trong suốt dự án, nên tạo nhiều cơ hội để đánh giá và kiểm soát sự tiến bộ của học viên. Sau mỗi dự án cần đánh giá và rút kinh nghiệm nghiêm túc cho lần sau có kết quả tốt hơn.

**8. Đánh giá dự án**

**8.1. Các yêu cầu bắt buộc phải đạt được với một dự án**

- Dự án phải gắn với nội dung dạy học của chương trình.

- Dự án phải gắn với thực tiễn đời sống.

- Thiết kế được các hoạt động (việc làm) cụ thể cho người học.

- Qua hoạt động của dự án người học tiếp thu được kiến thức của môn học.

- Có tính khả thi (phù hợp với điều kiện thực tế và năng lực của người học).

- Có các sản phẩm cụ thể.

**8.2. Các tiêu chí đánh giá**

Để đánh giá một dự án, có thể dựa vào 10 tiêu chí trong bảng dưới đây. Mỗi tiêu chí cho điểm từ 1 đến 5. Dự án đạt loại **tốt** khi có tổng điểm từ 40-50; **khá**: 30-40; **đạt**: 25-30; **không đạt**: dưới 25.

STT	Tiêu chí	Điểm					Ghi chú
		1	2	3	4	5	
1	Những kiến thức, kỹ năng thu được sau dự án						
2	Lượng kiến thức gắn với môn học trong dự án						
3	Tạo điều kiện cho mọi thành viên tham gia						

4	Chỉ rõ những công việc người học cần làm						
5	Tính hấp dẫn với người học của dự án						
6	Phù hợp với điều kiện thực tế						
7	Phù hợp với năng lực của người học						
8	Áp dụng công nghệ thông tin						
9	Sản phẩm có tính khoa học						
10	Sản phẩm có tính thực tiễn, thiết thực						

### 8.3. Một dự án tốt

1. Nhiệm vụ của dự án phù hợp với khả năng thực hiện của người học.
2. Dự án tập trung vào những nội dung học tập quan trọng, cốt lõi của chương trình.
3. Các nhiệm vụ của dự án kích thích được cảm hứng, say mê của người học.
4. Người học được hướng dẫn cụ thể, rõ ràng để thực hiện công việc có chất lượng tốt.
5. Phát huy tối đa năng lực cá nhân của người học khi họ đảm nhận những vai trò khác nhau và hợp tác làm việc trong các nhóm.
6. Dự án phải gắn với đời sống thực tế của người học. Người học có điều kiện để tiếp xúc với những đối tượng thực tế, các nguồn lực cộng đồng, tham khảo các chuyên gia trong lĩnh vực nghiên cứu.
7. Kết quả của dự án được thể hiện kết tinh trong sản phẩm của người học. Ngay từ khi triển khai dự án, các kết quả dự kiến phải được làm rõ và luôn được rà soát nhiều lần.
8. Người học có điều kiện thể hiện sự hiểu biết của mình thông qua báo cáo và sản phẩm.
9. Dự án có các hình thức đánh giá đa dạng và thường xuyên.
10. Dự án có sự tham gia của công nghệ hiện đại. Người học được tiếp cận với nhiều công nghệ khác nhau để hỗ trợ việc phát triển kỹ năng tư duy và tạo ra sản phẩm có chất lượng tốt.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Văn Cường (2006), *Một số vấn đề chung về đổi mới PPDH ở trường THPT – dự án phát triển GDTHPT*.
2. <http://pbl-online.org/About/whatisPBL.htm>
3. [http://edutechwiki.unige.ch/en/Project-based\\_learning](http://edutechwiki.unige.ch/en/Project-based_learning)
4. <http://www.cord.org/project-based-learning>